TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ L** TỈNH BÌNH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày: 22/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Bảy– Ông Võ Mừng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đào Thị Yến Nhi – Thư ký của Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà***: Ông Trần Ngọc Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo :

NGUYỄN LÊ H – Tên gọi khác**: Vũ càng cua, Trung con**, sinh năm 1985 tại Bình Định;

Nơi cư trú: Khu phố 5, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Trung Trực (chết) và bà: Lê Thị Tuyết, sinh năm 1960;

Vợ: Nguyễn Thị Mỹ An, sinh năm 1987. Có 01 con, sinh năm 2009.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 03 tiền án

+ Ngày 24/12/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 109/2012/HSST). Bị cáo chấp hành xong vào ngày 10/8/2013.

+ Ngày 10/3/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 15/2014/HSST). Bị cáo chấp hành xong vào ngày 18/11/2015 theo Giấy chứng nhận số 958/GCN của Giám thị trại giam A2).

+ Ngày 17/6/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã L xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 43/2016/HSST). Bị cáo chấp hành xong vào ngày 18/5/2017 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 870/GCN của Trại giam Thủ Đức).

Nhân thân: Ngày 09/6/2011, bị Công an thị xã L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" (Quyết định số 49/QĐ-XPHC).

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của cơ quan CSĐT (Có mặt).

- *Bị hại:* Bà Trần Thị S, sinh năm 1959 – Chủ DNTN S.
HKTT: Số 216 Lê Lợi, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị S*: Anh Phan Thanh H, sinh năm 1983 (Văn bản uỷ quyền ngày 23/3/2018) (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
Nơi cư trú: Khu phố 6, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09^h 00' ngày 23/3/2018, Nguyễn Lê H, đi bộ ngang qua cửa hàng xăng dầu S ở khu phố 1, phường P, thị xã L (do bà Trần Thị S làm chủ) thì phát hiện 01 thùng nhớt hiệu Castrol 18 lít còn mới chưa mở nắp để gần trụ bơm xăng dầu không có người trông coi nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, H lén lút đi vào xách thùng nhớt rồi mang ra Cảng cá L bán cho một người phụ nữ chèo đò (không rõ nhân thân, lai lịch) được 600.000 đồng, số tiền này H tiêu xài hết. Sau khi sự việc xảy ra, anh Phan Thanh H (là người quản lý cửa hàng xăng dầu S*)* đã trình báo Công an phường Phước L. Qua trích xuất camera tại cửa hàng, Công an phường P xác định Nguyễn Lê H là người trộm cắp thùng nhớt trên nên mời H về trụ sở làm việc. Tại đây, H đã thừa nhận hành vi trộm cắp can nhớt như đã nêu trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 46/KL-ĐGTS ngày 23/3/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã L, xác định: 01 thùng nhớt Castrol 18 lít (định giá qua hồ sơ). Giá trị định giá là **1.150.000 đồng**.

Vật chứng vụ án: 01 thùng nhớt Castrol 18 lít, bị cáo đã bán cho người khác, hiện không thu hồi được.

Về dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã nộp lại số tiền 1.150.000 đồng (giá trị của thùng nhớt Castrol 18 lít) khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 17/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Lê Hiếu, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Lê Hiếu khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng VKSND thị xã L đã truy tố, cụ thể: Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 23/3/2018, bị cáo đi bộ ngang qua cửa hàng xăng dầu Sáu Vui ở khu phố 1, phường P, thị xã L thì thấy 01 thùng nhớt hiệu Castrol còn mới chưa mở nắp để gần trụ bơm xăng dầu không có người trông coi nên bị cáo lén lút đi vào xách thùng nhớt rồi mang ra Cảng cá L bán cho một người phụ nữ chèo đò. Sau đó, công an phường P mời lên làm việc và bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại trình bày: Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 23/3/2018, anh phát hiện 01 thùng nhớt Castrol 18 lít còn đầy của cửa hàng bị mất nên trình báo công an phường P. Giá trị can nhớt khi anh mua về là 1.150.000 đồng. Sau đó, công an điều tra và xác định bị cáo Nguyễn Lê H là người lấy trộm thùng nhớt của cây xăng.

Đối với tài sản bị chiếm đoạt là 01 thùng nhớt Castrol 18 lít, hiện không thu hồi được, tuy nhiên bị cáo đã bồi thường cho cây xăng dầu S giá trị tài sản là số tiền 1.150.000 đồng, nên anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về phần dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm b, điểm h, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Lê H từ **12** tháng đến **15** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã giải quyết xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ý kiến của bị cáo: Đồng ý với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát nên không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo Nguyễn Lê H nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bị hại anh Phan Thanh H có đơn xin xét xử vắng mặt và đã có lời khai tại cơ quan điều tra; căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/3/2018, tại Cửa hàng xăng dầu S do bà Trần Thị S làm chủ, thuộc khu phố 1, phường P, thị xã L, bị cáo Nguyễn Lê H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 thùng nhớt Castrol 18 lít, có giá trị 1.150.000 đồng của bà S, mang bán cho một người chéo đò với giá 600.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Lê H có 03 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục có hành vi chiếm đoạt tài sản, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Lê H tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Lê H về tội danh, điều luật áp dụng nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo Nguyễn Lê H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện. Bản thân bị cáo nhiều lần bị xét xử cũng như chịu sự trừng phạt của pháp luật về hành vi "Trộm cắp tài sản" do đó, bị cáo nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do tham lam, thích hưởng thụ mà lười lao động, nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, để tài sản lơi lỏng, không có người trông coi, để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, xem thường pháp luật, ảnh

hưởng đến an ninh trật tự của địa phương. Xét thấy tình hình tội phạm hiện nay ngày một gia tăng, đặc biệt là tội phạm trộm cắp tài sản đang diễn biến phức tạp, dư luận bất bình lên án. Vì vậy, để đảm bảo yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, lập lại trật tự công cộng, cần thiết phải xử lý nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; Quá trình điều tra, bị cáo chủ động nộp lại tiền bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lê H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lê H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Về hình phạt: Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm b, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lê H **12** (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Lê H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**22/8/2018**). Riêng đại diện theo ủy quyền của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC81 – CA tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- THADS thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS – Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thế Anh